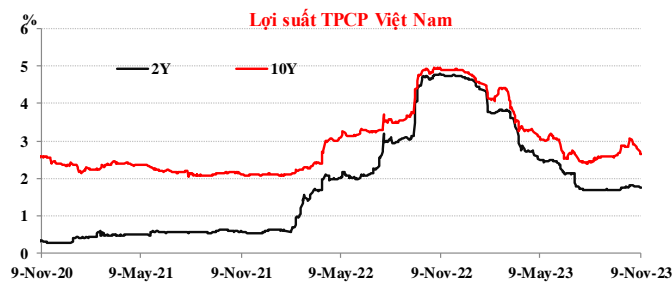


Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu		
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	0.82	-0.04	5.05	0.00	3Y	1.76	0.000
1W	1.08	-0.12	5.14	0.00	5Y	1.83	0.084
2W	1.37	-0.10	5.25	0.00	7Y	2.40	0.018
1M	1.95	-0.12	5.35	0.00	10Y	2.64	0.008
2M	3.15	-0.06	5.45	0.01	15Y	2.84	-0.021
3M	3.45	-0.09	5.55	0.02			
6M	4.77	-0.02	5.61	0.01			
9M	5.86	0.03	5.70	0.02			
1Y	6.20	0.17	5.79	0.05			



Tổng hợp GD cầm cố và mua bán TPNHNN 09/11/2023

Đơn vị: Tỷ đ.	Tổng KL chào thầu	Tổng KL trúng thầu	Tổng KL đáo hạn	Ròng	KL lưu hành
Reverse Repo	1,000.00	-	-	-	0.00
Sell Outright	-	-	19,999.90	19,999.90	173,199.50
Tổng				19,999.90	

Thị trường TPCP sơ cấp

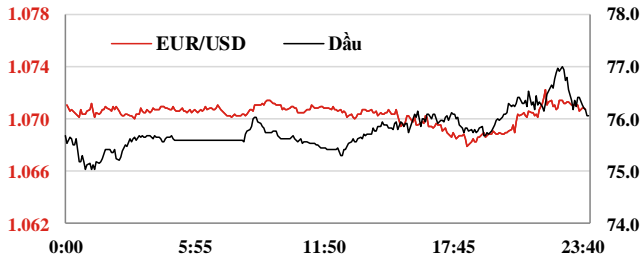
TCPH	Ngày DT	Kỳ hạn	KL gọi thầu	KL trúng thầu	LS trúng thầu	Thay đổi
VBSP	9-Nov-23	5	2000	2000	2.50%	0.00%
VBSP	9-Nov-23	10	500	500	3.50%	0.80%
VBSP	9-Nov-23	15	500	0	0.00%	0.00%
Tổng			3000	2500		

Chứng khoán ngày 9/11/2023

	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1113.89	228.22	86.22
%/ngày	0.04%	0.52%	0.06%
%/30/12/2022	10.60%	11.2%	20.3%
KLGD (tr.đ.vị)	1052.08	129.93	41.9
GTGD (tỷ đ)	21990.22	2407.96	536.46
NDINN mua (tỷ đ)	1535.12	58.27	22.83
NDINN bán (tỷ đ)	2341.70	53.46	13.93

Tin trong nước ngày 09/11

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 09/11, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 24.002 VND/USD, tăng trở lại 17 đồng so với phiên trước đó. Tỷ giá mua giao ngay được giữ nguyên niêm yết ở mức 23.400 VND/USD; tỷ giá bán giao ngay được niêm yết ở mức 25.152 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với trần tỷ giá. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 24.356 VND/USD, giảm 20 đồng so với phiên 08/11. Tỷ giá trên thị trường tự do đi ngang ở cả hai chiều mua vào và bán ra, giao dịch tại 24.470 VND/USD và 24.550 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 09/11, lãi suất chào bình quân LNH VND giảm 0,04 - 0,12 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên trước đó, cụ thể: ON 0,82%; 1W 1,08%; 2W 1,37% và 1M 1,95%. Lãi suất chào bình quân LNH USD không thay đổi ở tất cả các kỳ hạn; giao dịch tại: ON 5,05%; 1W 5,14%; 2W 5,25%, 1M 5,35%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp giữ nguyên ở kỳ hạn 3Y trong khi giảm ở kỳ hạn 15Y và tăng ở các kỳ hạn còn lại; chốt phiên ở mức: 3Y 1,76%; 5Y 1,83%; 7Y 2,40%; 10Y 2,64%; 15Y 2,84%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Phiên hôm qua, trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu 1.000 tỷ đồng với kỳ hạn 07 ngày, lãi suất giữ ở mức 4,0%. Không có khối lượng trúng thầu, không có khối lượng lưu hành trên kênh này. NHNN không chào thầu tín phiếu NHNN. Có 19.999,9 tỷ đồng đáo hạn trong phiên 09/11. Như vậy, NHNN bơm ròng 19.999,9 tỷ đồng ra thị trường, đưa số tín phiếu lưu hành trên thị trường giảm xuống mức 173.199,5 tỷ đồng.
- Thị trường trái phiếu:** Ngày 09/11, Ngân hàng CSXH chào thầu 3.000 tỷ đồng TPCPBL, khối lượng trúng thầu là 2.500 tỷ đồng, tương đương tỷ lệ trúng thầu 83%. Trong đó, kỳ hạn 5Y huy động được toàn bộ 2.000 tỷ chào thầu với lãi suất 2,5% (không đổi so với tuần trước), kỳ hạn 10Y huy động được toàn bộ 500 tỷ đồng chào thầu với lãi suất 3,5% (không đổi). Kỳ hạn 15Y gọi thầu 500 tỷ đồng, tuy nhiên, không có khối lượng trúng thầu.
- Thị trường chứng khoán:** Thị trường chứng khoán phiên hôm qua tiếp tục tăng, tuy nhiên đã tăng bị kìm hãm trước áp lực bán cao tại nhóm cổ phiếu trụ. Đóng cửa phiên giao dịch, VN-Index tăng nhích nhẹ 0,46 điểm (+0,04%) lên 1.113,89 điểm; HNX-Index thêm 1,20 điểm (+0,52%) đạt 228,22 điểm; UPCoM-Index tăng nhẹ 0,05 điểm (+0,06%) lên mức 86,22 điểm. Thanh khoản thị trường tăng tích cực với giá trị giao dịch trên 24.900 tỷ đồng. Tuy nhiên khối ngoại bán ròng gần 800 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Tập đoàn Điện lực Việt Nam thông báo, đã có quyết định về việc điều chỉnh giá bán lẻ điện bình quân tăng thêm 4,5% từ 09/11.** Theo đó, giá điện bán lẻ bình quân tăng thêm gần 86,42 đồng/kWh, từ 1.920,37 đồng/kWh lên 2.006,79 đồng/kWh, chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng. Với lần tăng giá điện này, cộng với mức tăng giá hơn 55,9 đồng/kWh (tăng 3%) của ngày 04/05/2023, giá điện bán lẻ đã tăng thêm hơn 142,35 đồng/kWh từ đầu năm.



	9 Nov 23	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	105.91	0.30%	-0.20%	2.31%
USD/CNY	7.28	0.05%	-0.44%	5.60%
USD/EUR	0.94	0.38%	-0.43%	0.34%
USD/JPY	151.34	0.25%	0.60%	15.43%
USD/KRW	1317.04	0.71%	-1.24%	4.45%
USD/SGD	1.36	0.30%	-0.31%	1.53%
USD/TWD	32.33	0.32%	0.10%	5.72%
USD/THB	35.73	0.62%	-0.56%	3.24%
USD/VND Trung tâm	24002	0.07%	-0.40%	1.65%
USD/VND LNH	24356	-0.08%	-0.89%	3.44%
USD/VND tự do	24475	-0.06%	-0.42%	3.27%
Vàng	1958.19	0.43%	-1.38%	7.33%
Dầu WTI	75.74	0.54%	-8.15%	-5.63%

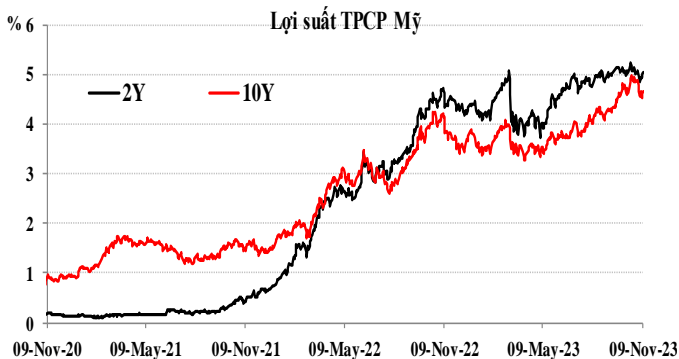
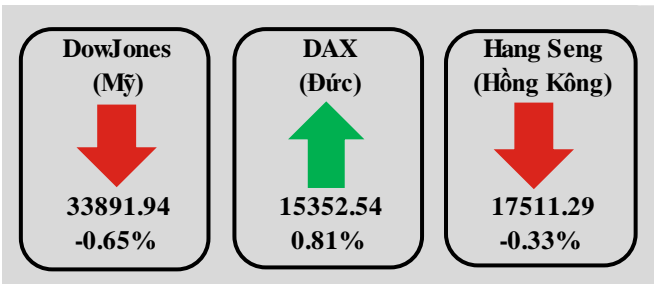
Tin quốc tế

▪ **Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp tại Mỹ không biến động lớn trong tuần trước.** Bộ Lao động Mỹ cho biết số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu tại nước này tuần kết thúc ngày 04/11 ở mức 217 nghìn đơn, chỉ giảm nhẹ so với mức 220 nghìn đơn của tuần trước đó và gần khớp với dự báo ở mức 218 nghìn đơn. Số đơn trung bình 4 tuần gần nhất là 212,25 nghìn, tăng nhẹ 1,5 nghìn so với trung bình 4 tuần trước đó, cho thấy sự ổn định ở thị trường lao động Mỹ. Giám đốc điều hành ngân hàng Bank of America, ông Brian Moynihan dự báo, kinh tế Mỹ sẽ "hạ cánh mềm", tránh được suy thoái trong thời kỳ Fed giữ LSCS ở mức cao nhằm kiểm soát lạm phát. Trong bài phát biểu ngày hôm qua 09/10, Chủ tịch Fed Jerome Powell nhấn mạnh cơ quan này sẽ tiếp tục điều hành CSTT cẩn trọng, tránh nguy cơ nới lỏng trở lại quá sớm hoặc thắt chặt quá mức. Ông cho biết Fed vẫn ưu tiên mục tiêu đưa lạm phát về mức 2,0%, và còn một chặng đường dài nữa cho tới khi đạt được mục tiêu này.

▪ **Trung Quốc quay trở lại trạng thái giảm phát.** Tổng cục Thống kê Trung Quốc cho biết chỉ số giá tiêu dùng CPI toàn phần tại quốc gia này giảm 0,2% y/y trong tháng 10 sau khi đi ghi nhận trạng thái 0,0% y/y ở tháng trước đó, sâu hơn một chút so với mức giảm 0,1% theo dự báo. Chỉ số giá sản xuất PPI tại Trung Quốc cũng ở mức -2,6% y/y trong tháng 10, sâu hơn mức -2,5% của tháng 9. Một số chuyên gia cho rằng CPI tại Trung Quốc giảm do nhu cầu tiêu dùng của người dân nước này thu hẹp trong tháng vừa qua. Mặc dù vậy, IMF vừa nâng triển vọng kinh tế Trung Quốc trong năm 2023, và đồng thời giá trị nhập khẩu của nước này cũng tăng đáng kể trong tháng 10 khiến thị trường kỳ vọng hoạt động tiêu dùng tại Trung Quốc có thể ấm trở lại theo thời gian.

Lịch công bố các chỉ số kinh tế:

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
09-11	6:50	*	Tài khoản vãng lai Nhật T9	2.01T	2.30T	1.63T
09-11	8:30	***	CPI Trung Quốc yy T10	-0.2	-0.1	0.0
09-11	8:30	**	PPI Trung Quốc yy T10	-2.6	-2.7	-2.5
09-11	18:30	***	Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu Mỹ we	217K	218K	220K
10-11	12:30	**	Phát biểu của Chủ tịch ECB Christine Lagarde			
10-11	2:00	***	Phát biểu của Chủ tịch Fed Jerome Powell			
10-11	14:00	***	GDP Anh mm T9		0.0	0.2
10-11	14:00	**	GDP Anh sơ bộ qq Q3		-0.1	0.2
10-11	22:00	***	Niềm tin tiêu dùng sơ bộ UoM Mỹ T11		63.7	63.8

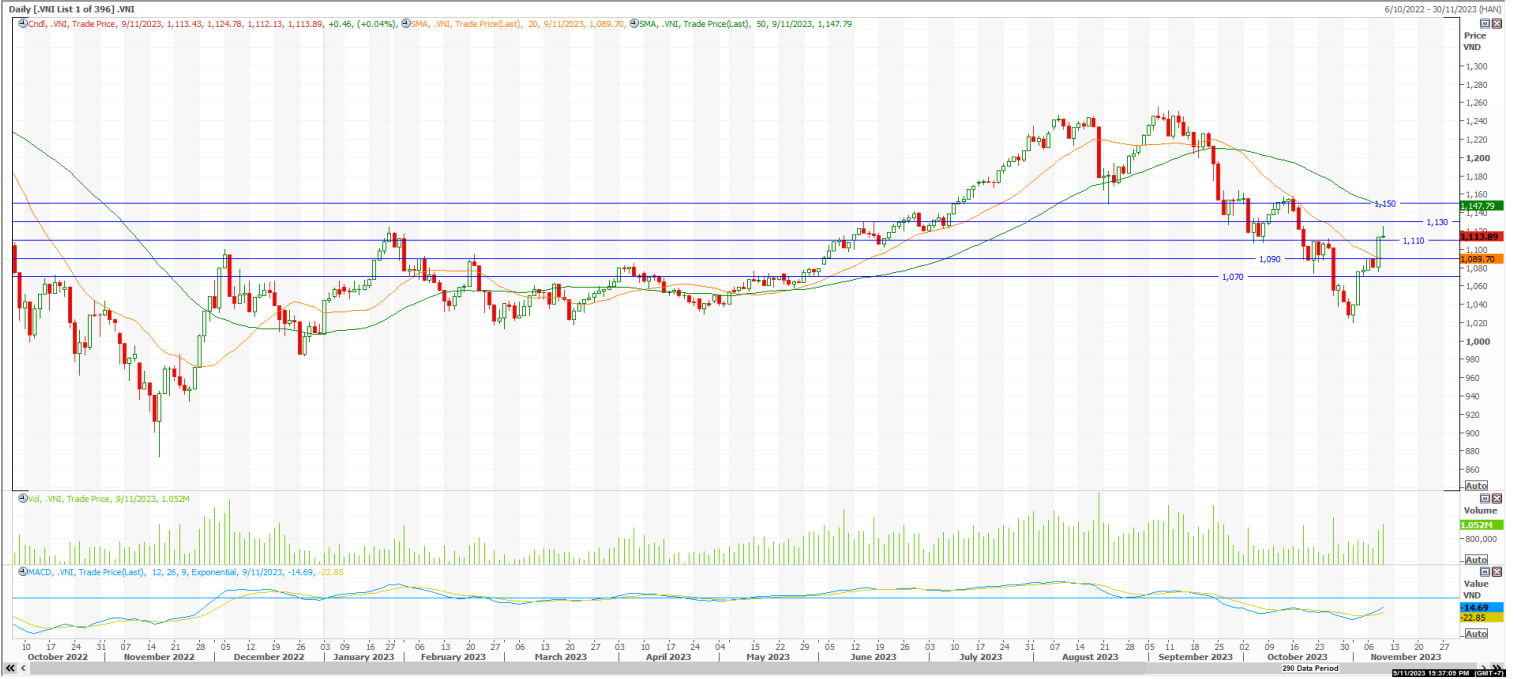


Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	5,25%	5,50%	26/07/2023	13/12/2023
Châu Âu	EUR	4,50%	4,75%	14/09/2023	14/12/2023
Anh	GBP	5,25%	5,25%	03/08/2023	14/12/2023
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/01/2016	19/12/2023
Australia	AUD	3,85%	4,10%	06/06/2023	19/12/2023

Thị trường chứng khoán

VN-INDEX



VN-Index tăng nhẹ, đóng cửa tại 1.113,89 điểm. Thị trường có sự rung lắc trong phiên hôm qua sau khi tăng mạnh ở phiên trước đó. Thanh khoản tiếp tục gia tăng với hơn 1 tỷ cổ phiếu được giao dịch, cho thấy sự hấp thụ tốt khi ở vùng giá cao. VN-Index có thể dao động tăng giảm luân phiên ở những phiên sắp tới từ vùng 1.090 đến 1.130 điểm, sau đó bứt lên thử thách các ngưỡng kháng cự cao hơn.

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm

Email: ninhnh1@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CVC Phân tích

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: Research@msb.com.vn